

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRƯỜNG TIỂU HỌC ÁI MỘ B  
Chương : 622

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU – CHI NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2024  
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường TH Ái Mộ B công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý III năm 2024 như sau:  
ĐV tính: triệu đồng

| Số TT | Nội dung                         | Dự toán năm 2024 | Ước thực hiện quý III năm 2024 | Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %) | Ước thực hiện năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %) |
|-------|----------------------------------|------------------|--------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------------------|
| 1     | Chi quản lý hành chính           | 7.240.600        | 2.632.726                      | 36%                                 | 72%                                                      |
| 1.1   | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ |                  |                                |                                     |                                                          |
|       | Mục 6000                         | 3.127.802        | 1.247.103                      | 40%                                 | 138%                                                     |
|       | Mục 6100                         | 1.750.135        | 722.369                        | 41%                                 | 135%                                                     |
|       | Mục 6300                         | 927.870          | 375.718                        | 40%                                 | 142%                                                     |
|       | Mục 6050                         | 307.616          | 47.086                         | 15%                                 | 62%                                                      |
|       | Mục 6250                         | 3.600            |                                | 0%                                  | 0%                                                       |
|       | Mục 6500                         | 152.000          | 5.871                          | 4%                                  | 17%                                                      |
|       | Mục 6550                         | 70.125           |                                | 0%                                  | 0%                                                       |
|       | Mục 6600                         | 56.000           | 1.457                          | 3%                                  | 10%                                                      |
|       | Mục 6650                         | 18.000           |                                | 0%                                  | 0%                                                       |
|       | Mục 6700                         | 9.120            | 1.800                          | 20%                                 | 100%                                                     |
|       | Mục 6750                         | 203.875          | 74.522                         | 37%                                 | 150%                                                     |
|       | Mục 6900                         | 153.000          |                                | 0%                                  | 0%                                                       |
|       | Mục 6950                         | 50.000           |                                | 0%                                  | 0%                                                       |
|       | Mục 7000                         | 110.075          | 6.800                          | 6%                                  | 368%                                                     |
|       | Mục 7050                         | 31.000           |                                | 0%                                  | 0%                                                       |
|       | Mục 7750                         | 14.881           |                                | 0%                                  | 0%                                                       |
|       | Mục 7950                         | 255.500          | 150.000                        | 59%                                 | 0%                                                       |

Long Biên, ngày 11 tháng 10 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG  
TIỂU HỌC  
ÁI MỘ B  
Hoàng Thị Bích Thu